

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

-----00000-----

Bản án số: 40/2019/HSST

Ngày: 24/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ

2. Bà Trương Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2019/HSST ngày 01/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 10/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ TUẤN E (Thường gọi T), sinh năm 1998 tại Sóc Trăng; Nơi ĐKNKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Tổ A, khu vực B, phường C, TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Minh V, sinh năm 1970; Con bà: Lê Thị K, sinh năm 1977; Vợ: Phạm Thị Lệ Mộng Thùy T, sinh năm 1989, có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Ngô Xuân M, sinh năm 1973 và vợ là chị Phạm Thị Lệ Thùy Tr, sinh năm 1984 “Vắng mặt”. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đồng trú tại: Số A, đường B, phường C, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thị Lệ Mộng Thùy T, sinh năm 1989 “Vắng mặt”. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ A, khu vực B, phường C, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

- Người tham gia tố tụng khác:

Em Trần Khải K
Em Nguyễn Ngọc Ng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tuấn E là em rể của chị Phạm Thị Lệ Thùy Tr, E làm nhân viên quán café giải khát “Du Miên” (Địa chỉ: số A, phường B, TP. Quy Nhơn) do vợ chồng chị Phạm Thị Lệ Thùy Tr và anh Ngô Xuân M làm chủ. Khoảng 04 giờ ngày 03/8/2018 tại quán café giải khát “Du Miên”, vợ chồng chị Tr giao lại quán và số tiền 47.500.000 đồng (trong đó 46.000.000 đồng để trả tiền mua hàng, 1.500.000 đồng tiền lẻ) cho E quản lý để đi vào tỉnh Bình Dương. Chiều ngày 04/8/2018 E lấy 36.120.000 đồng trong số tiền chị Tr giao chơi bầu cua với 02 đối tượng (không rõ lai lịch) thua hết, còn lại 11.380.000 đồng và 2.700.000 đồng (tổng cộng 14.080.000 đồng) tiền bán hàng của ngày 03, 04 và ngày 05/8/2018 E đi mua 04 chỉ vàng với giá 14.000.000 đồng về đưa cho chị Phạm Thị Lệ Mộng Thùy T (vợ E) cất giữ, số tiền còn lại 80.000 đồng E tiêu xài hết.

Do không có tiền để trả lại cho vợ chồng chị Tr nên sáng ngày 05/8/2018, E nảy sinh ý định tạo hiện trường giả vụ trộm cắp tài sản tại quán café giải khát “Du Miên” để chiếm đoạt 50.200.000 đồng của vợ chồng chị Tr, E dùng lưỡi cưa cưa đứt phần cần ổ khóa Việt - Tiệp dùng để khóa cổng rồi mang cất giấu. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày E giả vờ rủ em Trần Khải K và Nguyễn Ngọc Ng (nhân viên của quán café giải khát “Du Miên”) đến quán “Omely 5” ở đường Nguyễn Tất Thành, TP. Quy Nhơn để uống café nhưng khi đi đến Ngã 5 Đống Đa thì E nói dối đến nhà mẹ vợ có công việc sẽ đến quán sau, E quay về lại quán café giải khát “Du Miên” dùng khúc gỗ đập vỡ kính của tủ kính để thuốc lá và dùng kìm cắt phá ngăn kéo tủ, bẻ chốt khóa của quầy tính tiền, tiếp đó dùng ổ khóa Việt - Tiệp gắn vào cổng tạo ra vụ trộm cắp tài sản giả, rồi đi đến quán bún của mẹ vợ trên đường Trần Hưng Đạo ngồi chơi. Đến 22 giờ 30 phút, khi K, Ng về lại quán thì E giả vờ hô hoán bị trộm cắp tài sản và đến Cơ quan Công an báo cáo quán café giải khát “Du Miên” bị mất trộm số tiền 50.200.000 đồng.

Quá trình điều tra: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn tạm giữ 01 ổ khóa Việt - Tiệp và 01 cái kìm cắt, còn lưỡi cưa và khúc gỗ E vứt bỏ nên không thu giữ được. E đã bồi thường cho vợ chồng chị Tr 13.000.000 đồng và vợ chồng chị Tr không yêu cầu bồi thường số tiền còn lại.

- Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSQN ngày 29/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố Lê Tuấn E về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Tuấn E

về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt Lê Tuấn E từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Phần dân sự: Vợ chồng anh Ngô Xuân M, chị Phạm Thị Lệ Thùy Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa Việt - Tiệp và chìa khóa để mở ổ khóa, một chiếc kim loại kim cắt do bị cáo sử dụng để tạo hiện trường giả.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện nuôi 02 con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Tuấn E làm nhân viên quán café giải khát “Du Miên” do vợ chồng chị Phạm Thị Lệ Thùy Tr và anh Ngô Xuân M làm chủ (bị cáo E là em rể chị Tr). Vào sáng ngày 03/8/2018, vợ chồng chị Tr đi công việc ở xa nên giao lại quán cà phê “Du Miên” cho E để E trông coi quản lý giúp trong thời gian vợ chồng chị Tr đi vắng, đồng thời chị Tr có giao cho E số tiền 47.500.000 đồng để E quản lý. Khi được giao quán, trong ngày 03, 04 và ngày 05 tháng 8 năm 2018, E bán cà phê được số tiền 2.700.000 đồng nên tổng số tiền vợ chồng chị Tr giao cho E quản lý là 50.200.000 đồng. Bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của vợ chồng chị Tr nên lấy số tiền 50.200.000 đồng của chị Tr giao cho bị cáo quản lý tiêu xài cá nhân hết, sau đó bị cáo tạo ra vụ trộm cắp tài sản giả rồi đến Công an phường Đồng Đa, TP. Quy Nhơn báo cáo.

Bị cáo Lê Tuấn E có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật, khi được vợ chồng chị Tr tin tưởng giao cho bị cáo số tiền 50.200.000 đồng để quản lý, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của bị hại dùng thủ đoạn gian dối tạo ra vụ trộm cắp giả chiếm đoạt của bị hại số tiền 50.200.000 đồng. Do đó, bị cáo Lê Tuấn E đã phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, với tình tiết định khung “*Chiếm đoạt*

tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đã bồi thường cho bị hại nên thể hiện ăn năn hối cải, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo chiếm đoạt của vợ chồng chị Phạm Thị Lệ Thùy Tr, anh Ngô Xuân M số tiền 50.200.000 đồng, trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho chị Tr, anh M 13.000.000 đồng nhưng chị Tr và anh M không yêu cầu bị cáo bồi phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ 01 ổ khóa Việt - Tiệp và chìa khóa dùng để mở ổ khóa; 01 chiếc kim kim loại. Xét thấy, bị cáo sử dụng kim kim loại cạy cửa tủ của quán; còn ổ khóa Việt - Tiệp và chìa khóa là của quán (dùng khóa của cổng), bị cáo đã dùng lưỡi cưa, cưa 01 phần cần khóa làm cho ổ khóa bị hư hỏng để tạo ra vụ trộm cắp giả, hiện kim kim loại, ổ khóa và chìa khóa không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác:

- Đối với chị Phạm Thị Lệ Mộng Thùy T có hành vi cất giữ 04 chỉ vàng nhưng chị T không biết E dùng tiền chiếm đoạt được để mua nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với chị T là phù hợp.

- Ngoài ra, bị cáo Lê Tuấn E còn khai có hành vi đánh bạc với 02 đối tượng khác vào ngày 04/8/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác minh được lai lịch của các đối tượng này và cũng không xác định được số tiền đánh bạc nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn E phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Tuấn E 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Một ổ khóa dài Việt - Tiệp đã qua sử dụng, kích thước 10cm x 5cm x 1,6cm phần cần khóa thiếu khuyết một đoạn 3mm và chìa khóa dùng để mở ổ khóa trên.

- Một chiếc kìm loại kìm cắt dài khoảng 15cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, phần lưỡi cắt bằng kim loại màu xám dài khoảng 05cm, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Tuấn E phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Đình Hưng

